TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG
Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2021
"V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Hà Ngân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Bà Nguyễn Thị Thuận
2) Bà Phạm Thị Thơm
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 11 năm 2020, về việc "*Yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị H
Địa chỉ: khu phố M, thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Sầm Phúc N
Địa chỉ: Thôn 11, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2020, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày:

Chị kết hôn cùng anh Sầm Phúc N vào năm 2015, hôn nhân là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2017, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi cọ, xúc phạm nhau, dẫn đến cuộc sống gia đình căng thẳng.

Từ đầu năm 2018, vợ chồng đã sống ly thân đến nay, anh N về nhà bố mẹ để sinh sống tại xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị khởi kiện yêu cầu được ly hôn

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung, con đầu là cháu Sầm Hà Diệu H, sinh ngày 06/02/2016, con thứ hai là cháu Sầm Phúc Gia H1, sinh ngày 17/3/2017. Hiện chị đang trực tiếp nuôi hai con và có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai con cho đến tuổi trưởng thành, yêu cầu anh H cấp dưỡng mỗi cháu là 2.000.000đ/tháng, tổng cộng là 4.000.000đ/tháng.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu tòa giải quyết

- *Quá trình giải quyết, bị đơn anh Sầm Phúc N trình bày*: Về hôn nhân, anh thừa nhận việc kết hôn và tình trạng ly thân giữa anh và chị H hiện nay là đúng. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh thừa nhận vợ chồng có nhiều bất đồng dẫn đến có mâu thuẫn trong cuộc sống chung, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2018, anh không còn tình cảm vợ chồng với chị H, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung, anh yêu cầu được nuôi cả hai con, hoặc ít nhất được nuôi một con, anh không yêu cầu chị H phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh không có yêu cầu phản tố trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký tòa án từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Các bên đã chấp hành trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, trong giai đoạn đưa vụ án ra xét xử, anh N vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do.

+ Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về con chung: Đề nghị HĐXX tiếp tục giao cả hai con cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng

+ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên HĐXX đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với anh N, anh N là bị đơn có nơi cư trú tại xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*".

[2] . Về nội dung:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh N kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân là hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống cả chị H và anh N thừa nhận, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, hai bên đã ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, và cả hai đều không còn tình cảm yêu thương vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh N là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị H cần được chấp nhận.

2.2. *Về con chung*: Quá trình chung sống, chị H và anh N có 02 con chung là cháu H, sinh ngày 06/02/2016 và cháu H1, sinh ngày 17/3/2017. Hiện chị H đang trực tiếp nuôi cả hai con chung, chị yêu cầu được tiếp tục được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con cho đến tuổi trưởng thành. HĐXX thấy, các con đang ở cùng chị H hiện ổn định, được đảm bảo, có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy cần chấp nhận giao cả hai con cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, anh N phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ.

Về mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con: Cần buộc anh N phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, tuy nhiên anh N làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy chỉ cần buộc anh N chịu nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi cháu số tiền 1.000.000đ/tháng là hợp lý.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh N phải chịu án phí trong vụ án HNGĐ giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hà Thị H được ly hôn với anh Sầm Phúc N.

2. *Về con chung*: Giao cả hai con là cháu Sầm Hà Diệu H, sinh ngày 06/02/2016 và cháu Sầm Phúc Gia H1, sinh ngày 17/3/2017 cho chị Hà Thị H được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành.

Anh Sầm Phúc N phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con cho đến tuổi trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi) với số tiền là 1.000.000đ/tháng cho mỗi con. Tổng cộng là 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng trên một tháng).

Phương thức cấp dưỡng: Vào ngày 25 hàng tháng; nghĩa vụ cấp dưỡng phát sinh kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Chị Hà Thị H và anh Sầm Phúc N có các quyền và nghĩa vụ đối với các con tại các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình

3. *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Hà Thị H phải chịu toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0003132 ngày 02/11/2020. Anh Sầm Phúc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ. (ba trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày tống đạt hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Hà Ngân